

KẾ HOẠCH

tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thị trấn Tân Phong Lần thứ II, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Kế hoạch số 181-KH/HU, ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Quảng Xương về tổ chức Đại hội cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ huyện Quảng Xương lần thứ XXVII.

Ban chấp hành Đảng bộ Thị trấn Tân Phong ban hành kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ Thị trấn Tân Phong lần thứ II nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

A - YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng bộ Thị trấn Tân Phong lần thứ II, nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải được cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện theo đúng quy định, nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy đầy đủ thẩm quyền, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu cấp ủy; phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của cấp ủy, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân và niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng.

2. Nâng cao chất lượng văn kiện Đại hội Đảng bộ; tập trung lãnh đạo, tổ chức thảo luận thật kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và Đại hội đảng bộ cấp trên; dự báo được tình hình, xác định rõ thế mạnh, định hướng, trọng tâm phát triển gắn với chiến lược, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội chung của thị trấn, của huyện, của tỉnh và cả nước.

Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tế và có tính khoa học, khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

3. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý, tăng cường ở các vị trí, lĩnh vực quan trọng, trọng yếu. Cấp ủy khóa mới phải tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực, uy tín; thật sự là trung tâm đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, thống nhất ý chí và hành động; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy, đổi mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân; có năng lực lãnh đạo, cầm quyền, có sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn Tân Phong khóa II và nghị quyết đại hội Đảng các cấp.

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện nghiêm, đúng nguyên tắc quy định của Đảng, Pháp luật của Nhà nước; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, chặt chẽ, dân chủ, khoa học, khách quan, công tâm, minh bạch, trách nhiệm giải trình; bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; làm thận trọng từng bước, "làm đến đâu chắc đến đó"; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ tới. Chú trọng phát hiện, lựa chọn, giới thiệu những cán bộ tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức, đã kinh qua thực tiễn, có thành tích, kết quả, sản phẩm công tác và quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, khách quan, thực chất, đúng quy định, đúng thẩm quyền; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công tác và uy tín của cán bộ làm thước đo, tiêu chí cơ bản để đánh giá. Phải kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự liên quan đến các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán hoặc vụ án, vụ việc của các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận và kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo,... Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm

quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

5. Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ "sót" những người thật sự có đức, có tài; đồng thời, kiên quyết không để "lọt" vào cấp uỷ khoá mới những người: Bản lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, "lợi ích nhóm", có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá",...; vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm tiêu chuẩn chính trị, những điều đảng viên không được làm và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, có biểu hiện giàu nhanh, nhiều tài sản mà không giải trình rõ được nguồn gốc; vi phạm trách nhiệm nêu gương, để bản thân hoặc vợ (chồng), con có lối sống thiếu gương mẫu, lợi dụng chức, quyền để thu lợi bất chính; để nội bộ mất đoàn kết nghiêm trọng hoặc xảy ra tham nhũng, thất thoát lớn, vụ việc tiêu cực gây ảnh hưởng xấu ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời gian phụ trách.

6. Đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định lý tưởng cách mạng, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức, lối sống và năng lực công tác, đại diện cho trí tuệ của Đảng bộ để tham gia, đóng góp vào các nội dung của Đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành Đại hội phải thường xuyên làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, nhất là công tác thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất cao; lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, lấy "cái đẹp" dẹp "cái xấu"; coi trọng, tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, ... của địa phương, gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà dư luận, cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm. Chủ động, tích cực, có biện pháp đấu tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội chính trị, bất mãn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

B. NỘI DUNG

I. Tổ chức triển khai, quán triệt và tuyên truyền

1. Nội dung

Đảng uỷ quán triệt đầy đủ, sâu sắc Chỉ thị 35, Quy chế bầu cử trong Đảng, hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch tổ chức Đại hội của Ban Thường vụ Huyện

ủy, Kế hoạch Đại hội của Ban chấp hành Đảng bộ và các văn bản, hướng dẫn liên quan theo quy định.

2. Thành phần hội nghị

Các đồng chí ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn, Ủy viên ủy ban kiểm tra Đảng ủy; Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch ủy ban nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Trưởng, phó các đoàn thể chính trị - xã hội; Bí thư, Phó bí thư 35 Chi bộ, Tổ trưởng 23 Tổ dân phố.

3. Thời gian tiến hành

Đảng ủy triển khai xong trước 30/9/2024.

4. Công tác tuyên truyền

Các Cấp ủy, tổ chức đảng có trách nhiệm xây dựng và chỉ đạo triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền về Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, Đại hội Đảng bộ Thị trấn Tân Phong lần thứ II tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác với nội dung phù hợp.

II. Thành lập các tiểu ban phục vụ Đại hội.

1. Thành lập tiểu ban nhân sự và xây dựng Đề án nhân sự.

Việc thành lập tiểu ban nhân sự được thực hiện theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương và Kế hoạch số 181-KH/TU, ngày 18/9/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức Đại hội Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Quảng Xương lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2025-2030.

a- Thành lập tiểu ban nhân sự

Là Ban Thường vụ Đảng ủy, do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng tiểu ban.

*** Nhiệm vụ chủ yếu:**

Tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đề án nhân sự và Kế hoạch triển khai quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ cấp trên và kế hoạch phân bổ đại biểu dự Đại hội Đảng bộ thị trấn nhiệm kỳ 2025-2030; xây dựng phương án nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026-2031; trình Ban chấp hành Đảng bộ, báo cáo Cấp ủy cấp trên xem xét, cho ý kiến trước khi trình Đại hội Đảng bộ.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban chấp hành giao.

b- Xây dựng Đề án nhân sự

Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự Đại hội của Đảng bộ.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, những định hướng lớn của Trung ương, các quy định, hướng dẫn của cấp trên để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2025 - 2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định. Thực hiện có hiệu quả phương châm: Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Tiến hành thảo luận dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy, Ban thường vụ cấp ủy. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu ý kiến của Ban thường vụ cấp ủy khác với biểu quyết của cấp ủy thì Ban thường vụ cấp ủy phải báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cấp trên có thẩm quyền.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng để làm cơ sở xem xét trong quá trình chuẩn bị nhân sự Đại hội.

2 - Tiểu ban nội dung

a- Thành phần tiểu ban nội dung: Gồm các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch UBMTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, công an, quân sự; Công chức văn phòng - thống kê, Văn phòng Đảng ủy. Do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng tiểu ban; Các Phó bí thư Đảng ủy làm Phó tiểu ban.

b- Nhiệm vụ của tiểu ban nội dung: Thu thập số liệu, xây dựng dự thảo báo cáo chính trị; Báo cáo kiểm điểm; Dự thảo Nghị quyết Đại hội; Quy chế Đại hội; Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu; Mẫu biên bản kiểm phiếu các loại; Biên bản Đại hội; Kịch bản Đại hội; Hướng dẫn ban bầu cử; Quyết định phân bổ đại biểu cho các chi bộ; Phiếu bầu cử các loại và chương trình hành động...

3- Tiểu ban tổ chức, hậu cần kỹ thuật, an ninh trật tự

a- Thành phần: Gồm các Phó bí thư; Các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ; Cán bộ, công chức, Cán bộ không chuyên trách. Do đồng chí Phó Bí thư Thường trực làm Trưởng tiểu ban.

b- Nhiệm vụ: Đảm bảo công tác thông tin tuyên truyền, cơ sở vật chất phục vụ Đại hội, trang trí khánh tiết, in ấn tài liệu phục vụ Đại hội, hậu cần kỹ thuật, an ninh trật tự và một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy phân công...

III. Nội dung Đại hội Đảng bộ

(1) Tổng kết thực hiện nghị quyết Đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện Đại hội Đảng bộ cấp trên trực tiếp.

(3) Bầu ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

(4) Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ cấp trên.

IV. Chuẩn bị văn kiện trình Đại hội và tham gia góp ý kiến dự thảo văn kiện Đại hội cấp trên.

1. Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình Đại hội gồm 02 báo cáo chủ yếu:

(1) *Báo cáo chính trị của Đảng bộ* là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính khả thi cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, chú ý các nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

(2) *Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy* phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Việc xây dựng, xin ý kiến đóng góp vào các văn kiện.

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện Đại hội, cấp ủy phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của chi bộ trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến đóng góp của các chi ủy, cán bộ, công chức, cán bộ lãnh đạo qua các thời kỳ.... Có kế hoạch tuyên truyền về dự

thảo báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến. Cấp uỷ chuẩn bị dự thảo nghị quyết Đại hội để Đại hội thảo luận, quyết định.

Ban chấp hành Đảng bộ ban hành kế hoạch và hướng dẫn cụ thể việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào báo cáo chính trị và công bố dự thảo báo cáo chính trị tại Đại hội lần thứ II của Đảng bộ Thị trấn Tân Phong trên Đài truyền thanh, Cổng thông tin điện tử của thị trấn... để lấy ý kiến góp ý rộng rãi của các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại Đại hội, cấp uỷ chuẩn bị dự thảo nghị quyết Đại hội, chương trình hành động (gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị) để Đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội phải dành thời gian thoả đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

Lưu ý: Dự thảo Báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu Đảng bộ Thị trấn đến các Chi bộ trực thuộc trước ngày 10/01/2025.

V. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ.

1. Tiêu chuẩn, điều kiện, cấp uỷ viên

(1) Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp uỷ khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII; Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương; Quyết định số 722-QĐ/HU, ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

(2) Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp uỷ khoá mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gần bó mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị và bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

a) Thời điểm tính tuổi tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 (là thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội Đảng bộ: **Tháng 4/2025**):

b) Thời điểm tính độ tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031: **Tháng 5/2026**.

c) Thời điểm tính tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội là thời điểm Đại hội của mỗi tổ chức.

3. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

(1) Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 01 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội đảng bộ, thời điểm bầu cử hoặc Đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 2 nêu trên và cụ thể như sau:

- **Cán bộ, công chức** (theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ): Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, tổ dân phố lần đầu tham gia cấp ủy: Đến tháng 4/2025, không quá 60 tuổi đối với nam, 55 tuổi đối với nữ.

- **Trưởng công an**: Còn thời gian công tác ít nhất 5 năm (60 tháng) theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

(2) Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội Đảng bộ cụ thể như sau:

- **Cán bộ, công chức**: Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây. Tuổi tái cử của những người hoạt động không chuyên trách thị trấn, tổ dân phố: Đến tháng 4/2025 không quá 65 tuổi đối với nam, 60 tuổi đối với nữ. Riêng các đồng chí có dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị trấn nhiệm kỳ 2026 - 2031: Ít nhất nam sinh từ tháng 02/1966 và nữ sinh từ tháng 7/1970 trở lại đây.

- **Trưởng công an**: Còn thời gian công tác ít nhất 30 tháng theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

(3) Nhân sự tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian

công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc Đại hội tổ chức. Cụ thể như sau:

- Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền: Nam sinh từ tháng 02/1966 trở lại đây; nữ sinh từ tháng 7/1970 trở lại đây.

(4) Về việc xác định tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ nhân sự, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

- Trường hợp trong hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định ngày sinh, tháng sinh thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ.

4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy.

a) Cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên Ban thường vụ và phó bí thư đảng ủy.

** Cơ cấu cấp ủy viên:*

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết đơn vị, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của địa phương.

- Phân đầu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên (ít nhất 02 đồng chí).

- *Cơ cấu cấp ủy định hướng như sau:* Bí thư đảng ủy, phó bí thư đảng ủy, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND, phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, chủ tịch UBMTTQ, trưởng công an, chỉ huy trưởng quân sự, trưởng một số đoàn thể chính trị xã hội, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, bí thư chi bộ.

- Phân đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi đối với cấp ủy các cấp như sau: Phân đầu đạt tỷ lệ cán bộ trẻ dưới 40 tuổi từ 10% trở lên; từ 40 đến 52 tuổi khoảng 40%-50%, còn lại trên 52 tuổi. Phân đầu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy.

** Cơ cấu Ủy viên BTV:*

- *Định hướng cơ cấu ban thường vụ cấp ủy, gồm:* Bí thư, Phó bí thư, Chủ tịch UBND (Chủ tịch HĐND đã do Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực kiêm nhiệm), Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Trưởng công an hoặc Chỉ huy trưởng quân sự.

*** Cơ cấu Phó bí thư:**

- Cơ cấu định hướng như sau: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy và Phó bí thư
- Chủ tịch UBND.

b) Số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban thường vụ và Phó bí thư Đảng ủy:

- Cấp ủy viên: không quá 15 đồng chí.
- Ủy viên Ban Thường vụ: không quá 05 đồng chí.
- Phó Bí thư: 02 đồng chí.

5. Công tác quy hoạch và chuẩn bị nhân sự cấp ủy

Cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy thực hiện theo đúng tinh thần Chỉ thị 35 và các quy định hiện hành; đồng thời, quan tâm, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch định kỳ, theo phương châm: quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch cấp trên; quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị.

- Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy; có biện pháp, cơ chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị.

- Trong xem xét, thẩm định nhân sự, cần:

+ Rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; tập trung rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về một số vấn đề về bảo vệ Chính trị nội bộ Đảng.

- Cấp ủy cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và Nhân dân. Đồng thời, chủ động làm

tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần Chỉ thị 35 và các quy định của pháp luật liên quan.

6. Quy trình nhân sự cấp ủy, trình tự thực hiện quy trình và số dư.

a) Quy trình nhân sự cấp ủy.

Quy trình nhân sự gồm:

(1) Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy.

(2) Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp ủy cụ thể sau:

*** Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy**

(1) Bước 1: Hội nghị Ban thường vụ

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 được Ban Chấp hành Đảng bộ thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy đương nhiệm; Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách các đồng chí ủy viên Ban chấp hành, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy, lãnh đạo HĐND, lãnh đạo UBND đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) Bước 2: Hội nghị Ban chấp hành

Trên cơ sở danh sách nhân sự đã được thông qua ở bước 1, Ban chấp hành Đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

*** Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy**

(1) Bước 1: Hội nghị Ban thường vụ (lần 1)

Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 được ban chấp hành đảng bộ thị trấn thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ và các chức danh cán bộ chủ chốt thị trấn nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; Ban Thường vụ Đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định¹ trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ cấp ủy thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị.

- *Thành phần:* Ủy viên ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân; bí thư các chi bộ trực thuộc đảng ủy; chủ tịch ủy ban MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định² và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự đã được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư 25%). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2; ban chấp hành Đảng bộ thị trấn thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 05 người; số lượng được giới thiệu 10 người (tính theo số dư 30%). Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

² Ví dụ: Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn theo quy định là 15 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp ủy viên còn lại là 05 người; để đảm bảo số dư 25% thì được giới thiệu thêm 4 người ($15 \times 25\% = 3,75$ người). Danh sách chốt tại hội nghị bước 2 là 19 người (số Ủy viên được giới thiệu mới là 9 người). Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy số dư là 1 người; các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị-xã hội thì giới thiệu 01 người cho 1 chức danh.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được Ban Thường vụ cấp ủy thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) Bước 4: Hội nghị Ban thường vụ (lần 2)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, Ban thường vụ thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) Bước 5: Hội nghị Ban chấp hành (lần 2)

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị và kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự ở bước 4; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định³ và lựa chọn, biểu quyết giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy

³ Ví dụ: Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn theo quy định là 15 người; để đảm bảo số dư từ 10-15% thì được giới thiệu thêm từ 2 đến 3 người. Danh sách chốt tại hội nghị bước 5 là 17 đến 18 người. Nếu số Ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người thì số Ủy viên được giới thiệu mới từ 7 đến 8 người. Đối với số lượng Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy số dư là 1 người; các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị-xã hội thì giới thiệu 01 người cho 1 chức danh.

định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do đồng chí bí thư đảng ủy giới thiệu.

c) Trình tự thực hiện quy trình nhân sự và số dư

(1) Về trình tự:

Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, sau đó tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra cấp ủy; đồng thời, dự kiến phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND.

(2) Về số dư:

- Về tỉ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự:

+ Việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1,2,3,4 do Ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỉ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 1 người⁴.

+ Trường hợp chưa đạt tỉ lệ số dư theo quy định ở các bước, thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỉ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỉ lệ số dư theo quy định⁵.

- Về số dư đối với những nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ từ 3-5 ủy viên: Số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với Đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

7. Quy trình nhân sự Ủy ban Kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện theo Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương; Kế hoạch số 226-KH/TU, ngày 27/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 181-KH/HU, ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Ban thường vụ

⁴ Ví dụ: Đảng bộ xã A có tổng số cấp ủy viên khóa mới theo quy định là 15 người, số cấp ủy viên tái cử là 10 người, số cấp ủy viên lần đầu tham gia là 05 người: Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 15 người), thì sẽ có 9,5 người được lựa chọn theo quy định; thì ban thường vụ Đảng ủy xã có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 09 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 26,66%) hoặc phương án 10 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 33,33%).

⁵ Ví dụ: Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 08 người trong danh sách 10 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng với tỉ lệ số dư khoảng 20%); trường hợp chỉ có 05 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 03 người theo quy định); thì hội nghị tiếp tục đưa 05 người (10 người trừ đi 05 người) có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 05 người, cho đến khi đủ số lượng theo quy định.

Huyện ủy Quảng Xương về tổ chức Đại hội cơ sở tiến tới Đại hội Đảng bộ huyện Quảng Xương lần thứ XXVII.

*** Quy trình nhân sự tái cử giữ chức ủy viên, Phó chủ nhiệm, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy**

(1) *Bước 1:* Hội nghị ủy ban kiểm tra Đảng ủy

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) *Bước 2:* Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy:

Nội dung: ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(3) *Bước 3:* Hội nghị ban chấp hành Đảng bộ.

Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

*** Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy**

(1) *Bước 1:* Đồng chí chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự

Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra đảng ủy khóa mới được đảng ủy thông qua, đồng chí chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy rà soát thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được (tập thể lãnh đạo) thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đảm bảo số dư 01 người. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) *Bước 2: Hội nghị ủy ban kiểm tra Đảng ủy*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ủy ban kiểm tra Đảng ủy thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống đảm bảo số dư 01 người. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(3) *Bước 3: Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thảo luận và giới thiệu nhân sự.*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, đồng chí chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống đảm bảo số dư 01 người. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(4) *Bước 4: Hội nghị ủy ban kiểm tra Đảng ủy*

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ủy ban kiểm tra đảng ủy thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(5) **Bước 5:** Hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy.

Ban thường vụ đảng ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(6) **Bước 6:** Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ.

Đảng ủy ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

8. Thực hiện bầu cử trong Đại hội

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Trường hợp nhân sự dự kiến bầu làm bí thư, phó bí thư cấp ủy trong đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua không trúng cử cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy khóa mới thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy khóa mới tạm dừng việc bầu cử và phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp (*báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy qua Ban Tổ chức Huyện ủy*); sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

- Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp ủy, ban thường vụ hoặc ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp thì ban thường vụ cấp ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục chuẩn bị và triển khai phương án bầu cử nhân sự theo quy định.

VI. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên

1. Về cơ cấu, số lượng đại biểu

Việc xác định cơ cấu, số lượng phân bổ đại biểu Đại hội đảng bộ thực hiện theo hướng: Cơ bản giữ ổn định số lượng, cơ cấu đại biểu ở các chi bộ và bảo đảm có từ 1 đến 2 đại biểu ở các ban ngành, lĩnh vực quan trọng (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận tại Đại hội.

Đảng ủy quyết định phân bổ đại biểu dự Đại hội với số lượng cụ thể như sau:

Số lượng đại biểu dự Đại hội Đảng bộ là **150 đại biểu** (chiếm 12,2%) Trong đó đại biểu đương nhiên là 15 đồng chí, đại biểu được phân bổ cho 35 chi bộ bầu là 135 đại biểu.

2. Việc bầu đại biểu dự Đại hội cấp trên

- Việc bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về số lượng, cơ cấu đại biểu Đại hội Đảng bộ các cấp.

- Đảng ủy căn cứ vào số lượng tổ chức đảng trực thuộc, số lượng đảng viên và vị trí quan trọng của từng tổ chức đảng trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự Đại hội, đồng thời có thông báo số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu cụ thể để Đại hội cấp dưới trực tiếp bầu đoàn đại biểu.

- Đại hội Đảng bộ bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do Đại hội quyết định.

VII. Thời gian tiến hành Đại hội Đảng bộ

1. Thời gian và địa điểm tiến hành Đại hội

- Thời gian Đại hội không quá 02 ngày, hoàn thành trước 15/6/2025. Thời gian họp trừ bị được tính vào thời gian tiến hành Đại hội và không quá ½ ngày.

Địa điểm Đại hội: Hội trường Công sở Thị trấn Tân Phong.

VIII. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ sau Đại hội

(1) Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công cấp ủy viên khoá mới ngay sau Đại hội (chậm nhất là 30 ngày sau Đại hội), theo đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(2) Về quy trình giới thiệu nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031:

- Đối với nhân sự có trong phương án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, thì không phải thực hiện lại quy trình nhân sự khi giới thiệu để bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Đối với nhân sự chưa có trong phương án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030:

+ Nhân sự giới thiệu lần đầu thì thực hiện quy trình nhân sự 5 bước nêu tại Quy định 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị, Quyết định số 2860-QĐ/TU ngày 20/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định 696-QĐ/HU ngày 31/10/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành quy chế bổ nhiệm cán bộ

và giới thiệu cán bộ ứng cử hoặc quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử của cấp có thẩm quyền.

+ Nhân sự giới thiệu tái cử, thì thực hiện theo quy trình nhân sự tái cử nêu tại Mục 1, Phần I, Phụ lục 4, Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị.

(3) Đối với những đồng chí cấp ủy viên thị trấn không tái cử thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI và quy định của pháp luật.

(4) Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân và các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có cơ cấu cấp uỷ nhưng không tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030, thực hiện như sau:

- Cán bộ đến tuổi nghỉ hưu sau Đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp uỷ, thì cho thôi giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ngay sau Đại hội hoặc vào phiên họp thường kỳ gần nhất của hội đồng nhân dân sau Đại hội.

- Riêng đối với các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân, thì để cán bộ đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp uỷ khóa mới thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của địa phương.

IX. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo

Cấp uỷ triệu tập Đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp uỷ trước ngày khai mạc Đại hội 25 ngày làm việc; nếu gửi đến cấp uỷ triệu tập Đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp uỷ khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tiểu ban phục vụ Đại hội thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được phân công theo đúng thời gian quy định.

2. Uỷ ban nhân dân Thị trấn có trách nhiệm phát động các phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng ở các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, lập thành tích thiết thực chào mừng Đại hội lần thứ II Đảng bộ thị trấn tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng uỷ xây dựng kế hoạch, chuẩn bị kinh phí, các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn, các điều kiện cần thiết khác phục vụ Đại hội Đảng bộ Thị trấn và Đại hội các Chi bộ.

4. Sau Đại hội, cấp ủy khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy; tiến hành kiện toàn ngay các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026, đồng thời chuẩn bị nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định. Xây dựng quy chế làm việc, chương trình hành động, chương trình công tác toàn khóa, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, phân công công tác đối với cấp ủy viên và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thị trấn Tân Phong lần thứ II, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Các tiểu ban tham mưu, giúp việc phục vụ Đại hội chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo tiến độ thời gian, nội dung, yêu cầu, thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quý định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện và tình hình thực tế của địa phương, Ban Thường vụ Đảng ủy sẽ xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Huyện ủy (để b/c),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể;
- Các Chi bộ đảng trực thuộc;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Văn Doãn Hùng